

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Quy định cung cấp thông tin**  
**trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 45/TTr-STTTT ngày 12 tháng 7 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy định về việc cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông, với các nội dung sau:

**1. Nguyên tắc cung cấp thông tin**

1.1. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh là thông tin chính thống, tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh trên môi trường mạng, việc cung cấp thông tin phải đúng với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phục vụ kịp thời trong công tác quản lý của cơ quan và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân.

Kênh cung cấp thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (viết tắt là Nghị định số 42/2022/NĐ-CP)

1.2. Thông tin cung cấp phải tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, báo chí, sở hữu trí tuệ và quản lý thông tin trên Internet.

1.3. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

1.4. Tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

### 1.5. Kết nối và tích hợp thông tin

Việc kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các trang thành phần thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nếu có Trang thông tin điện tử thì phải là thành phần của Cổng thông tin điện tử tỉnh, để bảo đảm tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm và khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương.

Thông tin cung cấp trên môi trường mạng được quy định tại Điều 4 Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của các Trang thông tin điện tử thành phần của Cổng thông tin điện tử tỉnh bao gồm: Các Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn được kết nối với Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Các Trang thông tin điện tử thành phần thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ phần giới thiệu như: Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc; tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan; tiểu sử tóm tắt, nhiệm vụ đảm nhiệm, hình ảnh, số điện thoại liên hệ của Lãnh đạo cơ quan, đơn vị... Thông tin cung cấp trên môi trường mạng phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

1.6. Việc đăng tải, trích dẫn, sử dụng lại thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải ghi rõ thông tin về tác giả, nguồn thông tin.

## 2. Xử lý thông tin

2.1. Bảo đảm cập nhật thường xuyên, chính xác đối với các mục tin quy định tại Luật Tiếp cận thông tin.

2.2. Đối với mục Trao đổi - Hỏi đáp: Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi và chuyển đến các đơn vị, địa phương liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của đơn vị, địa phương, Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi.

2.3. Các tin tức, sự kiện về hoạt động của tỉnh, của Lãnh đạo tỉnh phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh trong vòng 12 giờ đồng hồ sau khi kết thúc sự kiện.

## 3. Lưu trữ thông tin

Cơ quan chủ quản có trách nhiệm bảo đảm việc lưu trữ thông tin của Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định của Nhà nước về Lưu trữ.

#### **4. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh**

Thông tin, nội dung cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh được quy định, cụ thể như sau:

4.1. Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh, trong đó nêu rõ: Hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về, cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản.

Việc cung cấp thông tin văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ các quy định của pháp luật và bảo đảm đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật hoặc Công báo tỉnh Đăk Nông.

4.2. Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên.

4.3. Dịch vụ công trực tuyến: Liên kết trực tiếp tới Cổng thông tin <https://dichvucong.daknong.gov.vn>.

4.4. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách của tỉnh.

4.5. Thông tin về chiến lược, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Việc công bố quy hoạch tuân theo Luật Quy hoạch.

Thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật.

4.6. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội; Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy, Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm: địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ.

Bảo đảm có các thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính đến cấp xã, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng của tỉnh Đăk Nông; tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo tỉnh.

4.7. Tin tức, sự kiện/Tin hoạt động chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; thông tin về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân, nhà đầu tư và du khách.

4.8. Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của Luật Thống kê; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học theo quy định

của Luật Khoa học và Công nghệ; thông tin về dịch bệnh theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

4.9. Danh mục thông tin phải được công khai, trong đó nêu rõ địa chỉ, hình thức, thời điểm, thời hạn công khai đối với từng loại thông tin.

4.10. Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

4.11. Căn cứ vào tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin khác theo thẩm quyền. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

## **5. Các chức năng hỗ trợ cơ bản, tương tác với tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng**

Các chức năng hỗ trợ cơ bản, tương tác với tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng của Cổng thông tin điện tử tỉnh được quy định tại các Điều 7, Điều 8 Chương II Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, cụ thể như sau:

5.1. Hỗ trợ tìm kiếm, liên kết và lưu trữ thông tin

a) Chức năng tra cứu, tìm kiếm thông tin cho phép tìm kiếm được đầy đủ và chính xác nội dung thông tin, tin, bài cần tìm hiện có theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

b) Cung cấp đầy đủ, chính xác các đường liên kết đến Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước khác có liên quan.

c) Cung cấp chức năng in ấn và lưu trữ cho mỗi tin, bài.

5.2. Cung cấp thông tin bằng tiếng nước ngoài

a) Cung cấp các thông tin bằng tiếng Anh gồm: Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đó và của từng đơn vị trực thuộc; thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền, bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

b) Khuyến khích cơ quan nhà nước đăng tải các mục thông tin khác bằng tiếng Anh và các ngôn ngữ khác.

c) Các mục thông tin quy định tại điểm a và điểm b khoản 5.2 Điều này phải được cập nhật kịp thời khi có thay đổi.

5.3. Tương tác với tổ chức, cá nhân trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

Căn cứ vào các điều kiện cụ thể, Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông tỉnh có thể triển khai chức năng tương tác với tổ chức, cá nhân bao gồm:

a) Chức năng hỏi đáp và tiếp nhận thông tin phản hồi trực tuyến gồm: Cung cấp chức năng cho phép tổ chức, cá nhân gửi câu hỏi, ý kiến trực tuyến, trả lời các câu hỏi, tiếp thu ý kiến góp ý, theo dõi tình trạng xử lý và nhận kết quả xử lý kiến nghị trực tuyến.

b) Hỗ trợ tính năng mạng xã hội: Facebook, Zalo, Youtube, Twitter, Tiktok, hay các mạng xã hội khác nhằm cung cấp thông tin, dịch vụ được cho

phép cho các tổ chức, cá nhân một cách nhanh chóng, tiện lợi, phù hợp với thời đại chuyển đổi số và báo chí truyền thông đa phương tiện.

c) Cho phép tham gia trong hoạt động xây dựng pháp luật, thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

d) Cho phép đánh giá hoạt động cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng, bao gồm đánh giá về giao diện, nội dung, chất lượng, sự hỗ trợ của cơ quan nhà nước.

đ) Công khai toàn bộ các thông tin tương tác với tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào điều kiện cụ thể, các Sở, Ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các chức năng quy định tại Điều này trên các kênh cung cấp thông tin khác trên môi trường mạng.

## **6. Trách nhiệm cung cấp thông tin**

6.1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm đăng tải đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin lên Trang Thông tin điện tử của đơn vị, địa phương mình. Đồng thời phối hợp, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc (nếu có) phối hợp với Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử trong việc cung cấp thông tin để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin được cung cấp, đăng tải.

6.2. Đối với các dự thảo văn bản cần xin ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân và các nội dung cần xin ý kiến khác trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao chủ trì thực hiện có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

6.3. Trách nhiệm của cơ quan khác: Cung cấp các thông tin thuộc phạm vi quản lý theo đề nghị của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Ngoài các thông tin đã quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này, các Sở, Ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động cung cấp thông tin khác liên quan cho Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh vào các ngày trong tuần, đồng thời chủ động cập nhật thông tin lên Trang thông tin điện tử của đơn vị mình. Đối với thông tin liên quan đến tin tức hoạt động, hội nghị..., các cơ quan, đơn vị gửi giấy mời đến Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh để cử phóng viên dự và đưa tin.

Thông tin của cơ quan nhà nước cung cấp trên môi trường mạng phải được cập nhật kịp thời sau khi có sự thay đổi.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp và cung cấp các nội dung, thông tin quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định này

của các năm trước đây đã ban hành và đang còn hiệu lực áp dụng cho Công thông tin điện tử tỉnh để đăng tải đầy đủ, kịp thời theo quy định.

2. Giao Sở Nội vụ đưa nội dung cung cấp thông tin là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị cuối năm.

### 3. Giao Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh

3.1. Chủ động liên hệ, đề nghị các đơn vị cung cấp thông tin và đăng tải các thông tin về sơ đồ, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Tỉnh ủy, các Ban Đảng của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh; tóm lược quá trình hình thành và phát triển, tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan.

3.2. Đôn đốc các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, rà soát nội dung, kiểm duyệt và đăng tải các thông tin theo đúng nội dung và đảm bảo thời hạn quy định.

3.3. Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát và đánh giá việc cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên môi trường mạng. Định kỳ hàng tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định việc cung cấp thông tin trên Công thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Trưởng Ban Biên tập Công thông tin điện tử tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, KGVX (H).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

